

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Nguyễn Duy Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/12/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2023/TLST - HS ngày 14/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST - HS ngày 13/12/2023 đối với bị cáo:

Lê Huy S, sinh năm 1985; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt tạm giam: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; Đảng, đoàn: Không; con ông Lê Huy T và bà Lê Thị T1; có vợ là Nguyễn Thị Th và 03 con, lớn nhất năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

*** Những người bị hại:**

- Anh Phan Mạnh Đ, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. (có mặt)

- Anh Lê Trần L, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/4/2023, bị cáo Lê Huy S (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (viết tắt BKS) 30E-632.xx chở vợ và các con đến nhà bố mẹ vợ ở xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam chơi và đã uống bia. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì S chở vợ và các con đi trên đường ĐT499 hướng Phủ Lý – Lý Nhân để về nhà tại thôn Đ, xã C, huyện L. Do đoạn đường ĐT499 đang trong giai đoạn thi công, hai chiều đường được ngăn cách bằng dải phân cách cứng, chiều đường Phủ Lý – Lý Nhân bị chặn lại và có biển chỉ dẫn cho các phương tiện đều đi vào chiều đường Lý Nhân - Phủ Lý nên S điều khiển xe ô tô đi vào chiều đường Lý Nhân - Phủ Lý. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi S điều khiển xe ô tô BKS 30E-632.xx đến Km 42+900 đường ĐT499 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện B, S đã đánh lái điều khiển xe ô tô đi sang bên trái theo chiều đi của mình, khi xe ô tô vừa đánh lái đi sang bên trái thì đâm vào xe mô tô BKS 90B3-586.xx do anh Phan Mạnh Đ điều khiển đi hướng ngược chiều chở theo anh Lê Trần L. Hậu quả: Anh Đ, anh L bị thương tích, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Đội CSGT-TT Công an huyện B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với những người tham gia giao thông có liên quan. Tại Phiếu đo nồng độ cồn lập hồi 18 giờ ngày 30/4/2023 đối với Lê Huy S xác định nồng độ cồn là 0,348 mg/L. Tại kết quả xét nghiệm sinh hóa máu lập hồi 18 giờ 07 phút ngày 30/4/2023 đối với Phan Mạnh Đ xác định: định lượng cồn trong máu là 5,3 mg/dl; kết quả xét nghiệm sinh hóa máu lập hồi 18 giờ 06 phút ngày 30/4/2023 đối với Lê Trần L xác định: định lượng cồn trong máu là 40,8 mg/dl.

Nhận thấy vụ việc vượt quá thẩm quyền giải quyết, Đội CSGT-TT Công an huyện B đã báo cáo và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B để thụ lý, giải quyết tin báo về hành vi có dấu hiệu của tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Phương tiện, đồ vật, tài liệu đã thu giữ, tạm giữ gồm:

- Thu giữ của Lê Huy S: 01 xe ô tô biển số 30E-632.xx, nhãn hiệu KIA, số loại MORNING, màu sơn bạc, số máy G4LAGP0199xx, số khung 51M5GC0797xx. 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 13739xx của xe ô tô biển số 30E-632.xx. 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số CI22CB 02876xx. 01 giấy phép lái xe hạng C số 3501050017xx mang tên Lê Huy S do Sở GTVT thành phố Hà Nội cấp ngày 23/9/2019, có giá trị đến 23/9/2024.

- Tạm giữ của anh Phan Mạnh Đ: 01 xe mô tô loại SH125I biển số 90B3-586.xx, nhãn hiệu HONDA, số loại SH125I, màu sơn đen, số máy JF95E01554xx, số khung RLHJF9508NY1406xx. 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 900008xx, tên chủ xe Phan Mạnh Đ, biển số 90B3-586.xx. 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô số MTBB22 01635xx.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đường ĐT499 đang trong giai đoạn thi công, mặt đường được chia thành hai phần bằng dải phân cách cố định, phần đường phía Nam đang trong quá trình thi công. Phần đường phía Bắc dành cho các phương tiện qua lại. Đầu phía đi Phủ Lý của hiện trường đơn vị thi công có đặt hệ thống rào chắn ngang đường kèm theo hệ thống biển báo gồm biển báo nguy hiểm đi chậm, biển báo nguy hiểm hẹp ở bên phải, biển báo nguy hiểm công trường đang thi công và biển chỉ dẫn hướng đi cho các phương tiện đi theo hướng Phủ Lý – Lý Nhân. Khu vực hiện trường nằm trên phần đường phía Bắc, phần đường phía Bắc dành cho các phương tiện qua lại có đặc điểm: mặt đường được trải bê tông nhựa phẳng thẳng rộng 10,4m và không có tổ chức giao thông.

Xác định điểm mốc cố định là điểm giao nhau giữa mép nhựa phía Bắc đường ĐT499 và mép nhựa phía Tây lối rẽ vào cánh đồng thôn T, xã T, huyện B nằm ở phía Bắc đường ĐT499. Lấy mép nhựa phía Bắc đường ĐT499 làm chuẩn. Quá trình khám nghiệm hiện trường được tiến hành theo hình thức cuốn chiếu theo hướng từ Phủ Lý đi Lý Nhân. Phương tiện và dấu vết được đánh số thứ tự từ (1) đến (9) trên hiện trường.

- Ký hiệu số (1) là đám mảnh nhựa vỡ màu đen, màu bạc, màu trong và ba đờ sóc phía trước của xe ô tô BKS 30E-632.43 bị bật rời có kích thước không đều nhau nằm rải rác trên mặt đường trên diện KT (10x4,5)m. Mép phía Bắc của đám vết này cách mép nhựa phía Bắc đường là 02m. Mép phía Tây của đám vết này đo về phía đi L 67,4m là điểm đối diện ngang đường với điểm mốc cố định.

- Ký hiệu số (2) là vết sạt xước trên mặt đường KT (1,2x0,1)m có hướng từ Phủ Lý đi L, bề mặt của vết có bám dính chất sáng màu ánh kim dạng hạt kim loại. Đầu vết này có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường là 3,2m và đồng thời đo về phía đi Phủ Lý 1,5m là mép nhựa phía Tây của đám vết số (1). Cuối vết số (2) có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường là 3,25m .

- Ký hiệu số (3) là vết trượt liên tục trên mặt đường KT (4 x 0,04)m có hướng L đi Phủ Lý, bề mặt của vết có bám dính chất màu đen. Đầu vết này có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường là 2,65m và đo về phía đi Phủ Lý đến đầu vết số (2) là 1,3m. Cuối vết này có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường là 2,55m.

- Ký hiệu số (4) là vết trượt liên tục trên mặt đường KT (5,3x0,05)m có hướng Phủ Lý đi L, bề mặt của vết có bám dính chất màu đen. Đầu vết này có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường là 1,7m và đồng thời đo về phía đi Phủ Lý đến điểm đầu vết số (2) là 2,05m. Cuối vết này có tâm cách mép nhựa phía Bắc đường là 2,75m và đồng thời là điểm tỳ sát trên mặt đường của mặt lăn lốp bánh trước bên trái xe ô tô BKS 30E-632.43.

- Ký hiệu số (5) là đám vết trượt xước trên mặt đường trên diện KT (5,4x0,7)m, đám vết trượt xước gồm nhiều vết xước, trượt nhỏ có hướng Phủ Lý

đi L, bề mặt của đám vết có bụi đất màu nâu nằm rải rác từ đầu vết và tập trung nhiều ở vị trí ngay phía dưới bánh xe phía trước bên phải xe ô tô BKS 30E-632.43. Mép phía Bắc của đầu vết này cách mép nhựa phía Bắc đường là 2,8m và đồng thời đo về phía đi Phủ Lý đến cuối vết số (2) là 3,25m. Mép phía Bắc của cuối vết này cách mép nhựa phía Bắc đường là 4,2m.

- Ký hiệu số (6) là xe ô tô con BKS 30E-632.43, nhãn hiệu KIA, màu sơn bạc đỗ trên mặt đường ĐT499. Đầu xe hướng về phía đi L chệch phía Nam đường, đuôi xe hướng về phía đi Phủ Lý chệch phía Bắc đường. Ba đờ sóc phía trước của xe ô tô bị bật rời khỏi xe, góc dưới bên phải kính chắn gió phía trước xe bị vỡ. Đầu bên trái trục bánh trước xe ô tô cách mép nhựa phía Bắc đường là 2,75m. Đầu bên trái trục bánh sau xe ô tô cách mép nhựa phía Bắc đường là 02m và đồng thời đo về phía đi Phủ Lý đến đầu vết số (4) là 3,05m.

- Ký hiệu số (7) là vết xước liên tục trên mặt đường KT (3,6x0,01)m có hướng Phủ Lý đi L. Điểm đầu vết này cách mép nhựa phía Bắc đường là 04m và đồng thời đo về phía đi Phủ Lý đến cuối vết số (2) là 3,1m. Điểm cuối vết này cách mép nhựa phía Bắc đường là 5,55m và đồng thời là điểm tỳ sát trên mặt đường của đầu bên trái ghi đông xe mô tô BKS 90B3-586.07.

- Ký hiệu số (8) là đám vết máu chảy loang trên mặt đường KT (0,5x0,4)m. Tâm của đám vết máu cách mép nhựa phía Bắc đường là 4,6m và đo về phía đi Phủ Lý đến đầu vết số (7) là 0,4m.

- Ký hiệu số (9) là xe mô tô BKS 90B3-586.07, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen đỗ nghiêng bên trái trên mặt đường. Đầu xe hướng về phía đi Phủ Lý chệch phía Nam đường, đuôi xe hướng về phía đi L, ốp nhựa đầu xe vỡ toàn bộ. Trục bánh trước xe mô tô cách mép nhựa phía Bắc đường là 4,85m. Trục bánh sau xe mô tô cách mép nhựa phía Bắc đường là 04m và đo đến đầu bên trái trục bánh trước xe ô tô là 1,7m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- **Xe ô tô BKS: 30E-632.xx:** Góc dưới bên phải kính chắn gió phía trước nứt vỡ dạng màng nhện KT (73x70)cm có tâm cách mép phải kính chắn gió này 20cm và cách mép trước kính chắn gió này 14cm, đồng thời cao cách mặt đất là 112cm. Góc dưới bên phải nắp ca bô có vết trượt KT (35x20)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu đen dạng sợi vải; điểm gần nhất của vết cách góc dưới bên phải nắp ca bô này 08cm, đồng thời cao cách mặt đất 90cm, làm cho nắp ca bô này tại vị trí này bị bẹp lún trên diện KT (50x40x6)cm. Kính cụm đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng phía trước bên phải nứt vỡ KT (45x23)cm để lộ pha và bóng đèn bên trong. Tại xe bên phải có vết trượt sạt KT (30x15)cm tại vị trí mặt ngoài góc trước tại xe này, có hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu đen, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 68cm. Két nước rửa kính gắn cố định bên phải đầu xe nứt vỡ. Toàn bộ ba đờ sóc phía trước vỡ bật rời để lộ các bộ

phận bên trong. Phần ba đèn sọc vờ bật rời có KT (180x60)cm, mặt hướng phía trước theo thiết kế có gắn biển số 30E-632.43 có KT (34x18)cm nền màu vàng, sọc, chữ màu đen; mặt ngoài biển số này có vết sạt xước KT (16x15)cm hướng từ trái sang phải, bề mặt làm mài mòn sơn màu đen của phần chữ, số in trên biển này. Điểm gần nhất của vết cách mép trên biển số này 01cm đồng thời cách mép bên phải biển số này là 10cm. Đầu bên phải khung kim loại làm giá đỡ ba đèn sọc phía trước có vết sạt xước kim loại KT (10x10)cm hướng từ trước về sau. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 45cm, làm cho khung kim loại tại vị trí này bị đẩy dồn theo hướng từ trước về sau. Cạnh vành bên trái của bánh trước bên phải có vết sạt xước kim loại KT (18x0,2)cm hướng từ ngoài vào tâm trục, bề mặt làm mài mòn kim loại và bám dính chất sáng màu ánh kim; điểm gần nhất của vết đo ngược chiều quay của bánh khi xe tiến 10cm là điểm đối diện ngang bánh với chân van. Mặt hướng phía trước cụm hộp phanh được gắn bên trái bánh trước bên phải có vết xước mòn kim loại KT (4x3,5)cm hướng từ trái sang phải, điểm gần nhất của vết trùng với đầu ốc hãm dưới cùng cố định hộp phanh với giảm xóc trước bên phải; điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 21cm đồng thời làm trục bánh trước bên phải bị đẩy lệch theo hướng từ trái sang phải và bật lệch khỏi răng trục dẫn lái bên phải.

- **Xe mô tô BKS 90B3-586.xx:** Gương chiếu hậu bên trái gãy chỉ còn lại cần gương. Đầu nút bấm tắt tay nắm bên trái ghi đông (có thể quay tròn) có vết xước KT (3x0,5)cm không rõ hướng, bề mặt bám dính chất màu trắng xám dạng bụi đá. Ốp nhựa phía trước cổ xe vờ bật rời để lộ cụm đèn chiếu sáng và hệ thống dây dẫn điện bên trong. Mặt hướng phía trước của ốp kim loại làm giá đỡ cụm đèn chiếu sáng có vết trượt KT (9x4)cm hướng từ phải sang trái, bề mặt bám dính chất màu đen, điểm gần nhất của vết trùng với góc trên bên phải cụm đèn chiếu sáng này, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 76cm. Yếm chắn gió bên phải, bên trái vờ bật rời để lộ khung xe và các bộ phận bên trong. Mặt hướng sang phải chắn bùn bánh trước có đám vết trượt KT (24x10)cm hướng từ sau về trước; điểm cuối của vết trùng với mép trước bên phải chắn bùn này đồng thời cao cách mặt đất 46cm làm cho chắn bùn tại vị trí này nứt vỡ trên diện KT (15x7)cm. Mặt bên phải, phía trước ống giảm xóc phía trước bên phải có đám vết trượt sạt KT (14x5)cm hướng từ sau về trước, từ phải sang trái, bề mặt bám dính chất màu đen; điểm cao nhất của vết cách mép trên của ống giảm xóc này là 16cm; điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 23cm. Cạnh vành bên phải bánh trước có vết trượt KT (20x1)cm có hướng từ ngoài vào tâm trục; bề mặt bám dính chất màu đen; điểm gần nhất của vết đo theo hình dây cung ngược chiều quay khi xe tiến đến chân van là 31cm, làm cho cạnh vành tại vị trí này cong gập, nứt gãy trên diện KT (28x6)cm, điểm cong gập nhất cách đầu bên phải trục bánh trước bị đẩy lệch theo hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Cạnh vành bên trái bánh trước có vết mài mòn kim loại KT (14x0,5)cm hướng từ tâm trục ra ngoài, bề mặt bám dính chất màu trắng xám dạng bụi đá; điểm gần nhất của vết đo theo hình dây cung cùng chiều quay của

bánh khi xe tiến đến chân van là 33cm. Ốp nhựa phía dưới, bên phải sàn để chân vỡ bật rời để lộ khung xe bên trong. Mặt ngoài ốp nhựa phía dưới bên trái sàn để chân có đám vết sạt xước KT (35x13)cm có hướng từ trên xuống dưới, bề mặt làm mài mòn sơn màu đen và bám dính chất màu trắng xám dạng bụi đá. Mặt ngoài góc phía trước ốp nhựa bảo vệ thân xe có vết trầy xước KT (9x3)cm có hướng từ sau về trước; điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 50cm đồng thời làm cho ốp nhựa tại vị trí này nứt vỡ để lộ khung xe bên trong. Mặt hướng sang phải khung xe tại vị trí này có vết trượt sạt KT (12x7)cm có hướng từ sau về trước, từ phải sang trái, bề mặt làm mài mòn sơn màu đen. Điểm gần nhất của vết cách đầu bên phải trục bánh trước 68cm, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 46cm, đồng thời làm cho khung xe ở vị trí này bị đẩy dồn theo hướng từ phải sang trái. Mặt hướng phía trước để chân sau bên phải (ở trạng thái mở) có đám vết trượt KT (11x1)cm hướng từ phải sang trái, bề mặt bám dính chất màu đen dạng màng mỏng. Điểm gần nhất của vết trùng với mép ngoài cùng của để chân này, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 38cm. Mặt hướng sang phải ốp nhựa bảo vệ ống xả có đám vết trượt xước KT (43x11)cm có hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên, bề mặt làm mài mòn nhựa màu đen; điểm gần nhất của vết cách mép trước ống xả này 6cm, điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 27cm. Mặt hướng sang trái khung kim loại hình chữ “V” được gắn ở chân chống nghiêng có vết mài mòn kim loại KT (2x0,5)cm hướng từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính chất màu trắng xám dạng bụi đá. Mặt hướng sang trái để chân sau bên trái ở trạng thái đóng có vết sạt xước KT (5x4)cm hướng từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính chất màu trắng xám dạng bụi đá. Mặt hướng sang trái cần chống lún chân chống giữa có đám vết xước KT (17x1)cm có hướng từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính chất màu trắng xám dạng bụi đá. Mặt lặn lớp bánh sau có vết trượt KT (64x5)cm hướng ngược chiều quay của bánh khi xe tiến, điểm đầu của vết đo ngược chiều quay của bánh khi xe tiến đến mép trước số “1” trong hàng số “120/80-16” được in ở má trái lốp này.

* Kết quả trung cầu giám định:

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 259/KLTTCT-TTPY ngày 14/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà nam kết luận: *“... Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Mạnh Đàm tại thời điểm giám định là 85% (tám mươi lăm phần trăm)”*.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 260/KLTTCT-TTPY ngày 14/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà nam kết luận: *“... Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần,*

xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Trần Lực tại thời điểm giám định là 07% (bảy phần trăm)”.

* Kết quả định giá tài sản: Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 22/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện B kết luận: *“Trị giá thiệt hại của 01 (một) xe mô tô BKS: 90B3-586.07, nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH125I, màu sơn: Đen, số máy: JF95E0155469, số khung: RLHJF9508NY140614, xe đã qua sử dụng là: 20.150.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)”.*

Tại Cáo trạng số 87/CT - VKS - TA ngày 13/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Huy S về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Huy S phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung; cấm bị cáo làm công việc lái xe ô tô từ 01 năm đến 02 năm kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Trả lại bị cáo giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa, bị cáo S đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật khi lái xe ô tô gây tai nạn như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, nhân thân và việc tích cực bồi thường thiệt hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bị hại – anh Đ trình bày về việc tai nạn giao thông như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về bồi thường dân sự anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ ngày 30/4/2023, tại Km 42+900 đường ĐT499 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Lê Huy S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E-

632.xx mà trong hơi thở có nồng độ cồn 0,348mg/L đi theo hướng Lý Nhân - Phú Lý đã không đi bên phải theo chiều đi của mình mà đi sang phần đường của xe đi ngược chiều dẫn đến đầu xe bên phải xe ô tô đã đâm va vào đầu xe mô tô biển kiểm soát 90B3-586.xx do anh Phan Mạnh Đ điều khiển chở theo anh Lê Trần L đi ngược chiều. Hậu quả anh Đ bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 85%, anh L bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 07%, xe mô tô loại SH 125I BKS 90B3-586.xx bị hư hỏng thiệt hại 20.150.000 đồng.

Hành vi này của bị cáo Lê Huy S đã vi phạm quy định tại các khoản 8, 11 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ đó bị cáo S đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt*” theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; điều khiển xe ô tô khi đã sử dụng rượu bia, đi ngược chiều gây tai nạn và làm tổn thương sức khỏe cho hai người. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tác động xấu đến an ninh trật tự, an toàn giao thông do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hậu quả của hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình và việc bị cáo tích cực tác động gia đình để thực hiện xong việc bồi thường dân sự cũng như các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hành nghề lái xe nhưng lái xe khi đã sử dụng rượu bia và gây tai nạn giao thông nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo trong một thời hạn nhất định để tránh gây nguy hại cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, S đã tự nguyện bồi thường cho anh Đàm 140.000.000 đồng. Anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm kể cả đối với hư hỏng của xe mô tô BKS 90B3-586.xx.

- Đối với thương tích của anh Lực thì trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo S chưa bồi thường dân sự cho anh Lực. Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử

bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường dân sự cho anh L. Anh L đã có đơn không yêu cầu giải quyết bồi thường dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đối với hư hỏng của xe ô tô BKS 30E-632.xx là tài sản của Công ty CP thương mại và dịch vụ du lịch P thì ông N - người đại diện theo ủy quyền của công ty không có yêu cầu, đề nghị S phải bồi thường.

Do vậy Hội đồng xét xử không giải quyết vấn đề bồi thường dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 xe ô tô biển số 30E-632.xx; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại phương tiện cùng giấy tờ xe liên quan cho ông Nhân là người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu chiếc xe là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 90B3-586.xx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho anh Phan Mạnh Đàm là chủ sở hữu chiếc xe phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 3501050017xx mang tên Lê Huy S được chuyển theo hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử trả lại bị cáo nhưng được tạm giữ trong thời gian bị cáo S bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Huy S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Huy S **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam (ngày 31/8/2023).

3. Áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo Lê Huy S hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

4. Về tài liệu tạm giữ: Trả lại bị cáo Lê Huy S giấy phép lái xe mang tên Lê Huy S, có số 3501050017xx do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày

23/9/2019 nhưng được tạm giữ trong thời gian bị cáo S bị cấm hành nghề lái xe ô tô. (Giấy phép lái xe được để trong hồ sơ vụ án).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Huy S phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo S; bị hại – anh Đ biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại – anh L biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã L, huyện L;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)